

Số: **791/QĐ-UBND**

Thừa Thiên Huế, ngày **29** tháng **3** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường
khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 33 công trình, dự án
trong năm 2022 trên địa bàn huyện Phong Điền**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất và
Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên
và Môi trường đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT;*

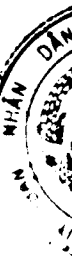
*Căn cứ Quyết định số 67/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2018
của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện xác định giá
đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2019
của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh áp dụng trong thời gian
5 năm (2020-2024);*

*Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh
quy định Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 áp dụng trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về
việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Phong Điền;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 112/TTr-
STNMT-QLĐĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 kèm Báo cáo thẩm định số 851/BC-
HĐTĐGD ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng Thẩm định giá đất.*



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 33 công trình, dự án trong năm 2022 trên địa bàn huyện Phong Điền như sau:

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Hệ số điều chỉnh giá đất	
			Đất phi nông nghiệp	Đất nông nghiệp
01	Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lộ - La Sơn qua địa bàn huyện Phong Điền (Hạng mục: hoàn trả Bia tường niệm và Hạ tầng kỹ thuật)	Xã Phong Mỹ, xã Phong Xuân và xã Phong Sơn	Tuyến Tỉnh lộ 9, Tỉnh lộ 17, TL11B: Hệ số 1,25 Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
02	Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lộ - La Sơn qua địa bàn huyện Phong Điền (Hạng mục: Nhà văn hóa)	Xã Phong Xuân	Không có	1.0
03	Mở rộng đường tỉnh lộ 9 qua thị trấn Phong Điền đoạn từ quốc lộ 1A đi nhà máy xi măng Đồng Lâm	Thị trấn Phong Điền	Không có	1.0
04	Đầu tư xây dựng và khai thác mỏ Đá sét đen làm phụ gia xi măng	Xã Phong Mỹ	Không có	1.0
05	Đầu tư xây dựng và khai thác mỏ quặng sắt Laterit làm phụ gia xi măng	Xã Phong Mỹ	1.15	1.0
06	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư dự án đầu tư xây dựng và khai thác mỏ quặng sắt Laterit tại xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền	Xã Phong Mỹ	Tuyến Tỉnh lộ 9: Hệ số 1,25 Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
07	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Phong Điền - Viglacera (Giai đoạn 3 - Đợt 1 và Đợt 2)	Thị trấn Phong Điền, xã Phong Hòa	Không có	1.0

08	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ (KfW3.1)	Huyện Phong Điền	<p>a. Thị trấn Phong Điền: Đường loại 1,2: Hệ số 1,25; Đường loại 3,4 và còn lại: Hệ số: 1,2.</p> <p>b. Khu vực nông thôn: - Các xã Phong An, Phong Hiền, Phong Thu, Phong Hòa, Phong Bình, Phong Chương, Phong Sơn, Phong Xuân, Phong Mỹ, Điền Hương, Điền Môn, Điền Lộc, Điền Hòa, Điền Hải và Phong Hải: + Quốc lộ 1A qua xã Phong An, Phong Hiền và Phong Thu: Hệ số 1,25 + Tuyến Tỉnh lộ 11A, 11B, 11C, đường tránh chợ An Lỗ đi Tỉnh lộ 11C, Quốc lộ 49B: Hệ số 1,25. + Tỉnh lộ: TL4, TL6, TL9, TL17, TL17B: Hệ số 1,25 + Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15</p>	1.0
09	Đường vào nhà máy chế biến bột cát thạch anh ít sắt chất lượng cao huyện Phong Điền	Xã Phong An, Xã Phong Hiền	<p>Khu vực nông thôn: - Các xã Phong An, Phong Hiền: + Quốc lộ 1A qua xã Phong An, Phong Hiền: Hệ số 1,25 + Tuyến Tỉnh lộ 11A, 11B, 11C, đường tránh chợ An Lỗ đi Tỉnh lộ 11C: Hệ số 1,25. + Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15</p>	1.0



10	Đường cứu hộ, cứu nạn thị trấn Phong Điền - Điền Lộc	Thị trấn Phong Điền, xã Phong Hiền, xã Điền Lộc, xã Phong Chương	a. Thị trấn Phong Điền: Đường loại 1,2: Hệ số 1,25; Đường loại 3,4 và còn lại: Hệ số: 1,2. b. Khu vực nông thôn: - Các xã Phong Hiền, Phong Chương và Điền Lộc + Tỉnh lộ: TL9: Hệ số 1,25 + Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
11	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Làng Cổ Phước Tích	Xã Phong Hòa	Quốc lộ 49B: Hệ số 1,25. Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
12	Đầu tư khai thác mỏ Đá vôi – Giai đoạn 2 thuộc địa bàn xã Phong Xuân	Xã Phong Xuân	Không có	1.0
13	Mở rộng đường trục xã Phong Chương từ TL6 nối TL8C thuộc địa bàn xã Phong Chương	Xã Phong Chương	Tỉnh lộ: TL4, TL6: Hệ số 1,25 Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
14	Chỉnh trang đường khu vực Trung tâm Chính trị huyện	Thị trấn Phong Điền	Đường loại 1,2: Hệ số 1,25; Đường loại 3,4 và còn lại: Hệ số: 1,2.	1.0
15	Đường trục chính khu trung tâm xã Phong An, huyện Phong Điền	Xã Phong An	Quốc lộ 1A qua xã Phong An: Hệ số 1,25 Tuyên Tỉnh lộ 11B: Hệ số 1,25. Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
16	Khu Trung tâm Văn hóa thể thao huyện	Thị trấn Phong Điền	Đường loại 1,2: Hệ số 1,25; Đường loại 3,4 và còn lại: Hệ số: 1,2.	1.0
17	Đường vào cầu Huỳnh Liên - Vân Trạch Hòa	Thị trấn Phong Điền	Đường loại 1,2: Hệ số 1,25; Đường loại 3,4 và còn lại: Hệ số: 1,2.	1.0

18	Chỉnh trang đường trục chính Phong Hải (Đoạn tiếp giáp Điền Hải)	Xã Phong Hải	1.15	1.0
19	Chỉnh trang đường liên xã Phong Thu - Phong Mỹ	Xã Phong Thu	Quốc lộ 1A: 1,25 Khu vực còn lại: 1,15	1.0
20	Chỉnh trang đường từ QL49B đến đường 68, xã Điền Hải	Xã Điền Hải	1.15	1.0
21	Chỉnh trang trục đường vào Khu Trung tâm văn hóa xã Điền Hòa (từ QL49B vào đường Hương thôn)	Xã Điền Hòa	Không có	1.0
22	Chỉnh trang đường từ Tỉnh lộ 11B đi Đôn Hóc thôn Phò Ninh, xã Phong An	Xã Phong An	Khu vực nông thôn: Quốc lộ 1A qua xã Phong An: Hệ số 1,25 Tuyến Tỉnh lộ 11B: Hệ số 1,25. Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
23	Chỉnh trang đường trục xã từ Cầu Kẽm - Hiền Lương - Sơn Tùng - Cao Ban, xã Phong Hiền	Xã Phong Hiền	+ Quốc lộ 1A qua xã Phong Hiền: Hệ số 1,25 + Tuyến Tỉnh lộ 11A, 11C, đường tránh chợ An Lỗ đi Tỉnh lộ 11C: Hệ số 1,25. + Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
24	Trường Mầm non Phong Chương 2	Xã Phong Chương	Tỉnh lộ: TL4, TL6: Hệ số 1,25 Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
25	Hạ tầng phát triển quỹ đất khu trung tâm xã Điền Lộc, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (Giai đoạn 1)	Xã Điền Lộc	Quốc lộ 49B: Hệ số 1,25. Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
26	Trạm bơm nước thô và đường ống cấp nước thô thuộc dự án đầu tư xây dựng Nhà máy cấp nước tại Khu Công nghiệp Phong Điền - Viglacera	Thị trấn Phong Điền	Không có	1.0

27	Chỉnh trang đường liên xã đoạn qua xã Điền Lộc, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (Giai đoạn 1)	Xã Điền Lộc	Quốc lộ 49B: Hệ số 1,25. Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
28	Khu dân cư thôn Nhất Tây, xã Điền Lộc, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (Giai đoạn 1)	Xã Điền Lộc	Không có	1.0
29	Hệ thống xử lý nước thải - Khu công nghiệp Phong Điền (Hệ thống xử lý nước thải tuần hoàn mở rộng của dự án Nhà máy Kanglongda Huế) thuộc địa bàn xã Phong Hòa	Xã Phong Hòa	Không có	1.0
30	Cải tạo điểm tiềm ẩn mất an toàn giao thông Quốc lộ 49B đoạn từ Km 0+774 đến Km 0+827 thuộc địa bàn thôn Phước Phú, xã Phong Hòa	Xã Phong Hòa	Quốc lộ 49B: Hệ số 1,25. Các Khu vực còn lại: Hệ số 1,15	1.0
31	Đường giao thông lâm sinh phục vụ phát triển rừng sản xuất, phòng chống cháy rừng và phát triển trồng cây ăn quả Đồn Muồng, xã Phong Sơn	Xã Phong Sơn	Không có	1.0
32	Đường vào khu sản xuất Khe Thai, xã Phong Sơn	Xã Phong Sơn	Không có	1.0
33	Sân vận động, xã Phong Bình	Xã Phong Bình	Không có	1.0

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có đất bị ảnh hưởng bởi các công trình, dự án tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

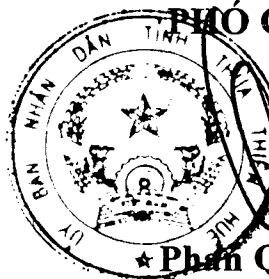
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, ND,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quý Phương